

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 723/2025/HS-ST

Ngày: 18/11/2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thương Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Trần Huỳnh

2/ Bà Lê Thị Xuân Lang

3/ Bà Phan Ngọc Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lưu Hoài Chính - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 975/TLST-HS ngày 24/10/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 6441/2025/QĐXXST-HS ngày 03/11/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thu P, sinh ngày 03/10/1984 tại B; Thường trú: số 2, khu phố 7, thị trấn N, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là số 2, khu phố 7, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh); Chỗ ở: Số 1B đường Huỳnh Tấn Phát, ấp 4, xã P, huyện N, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Số 1B đường Huỳnh Tấn P, ấp 4, xã N, Thành phố Hồ Chí Minh); nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thạc T và bà Nguyễn Thị L; chồng là Trần Hải L (đã ly hôn), có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh ngày 14/01/2023; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt, tạm giam ngày 18/02/2023 (Có mặt).

+ **Người bào chữa:** Luật sư Lê Nguyễn Quỳnh T, Văn phòng Luật sư Quỳnh Thi, Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thu P (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 03 giờ ngày 18/02/2023, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện B, Đội 2 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh và Công an xã P, huyện N phối hợp kiểm tra hành chính nhà số 1B đường Huỳnh Tấn P, xã P, huyện N của Nguyễn Thu P, phát hiện các chất ma túy gồm 410,2419 gam, loại MDMA; 0,1939 gam, loại Ketamine; 2,1233 gam, loại MDMA và Ketamine; 8,6631 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine và Nimetazepam; 89,37 gam là Cần sa, nên đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với P, cùng vật chứng.

Cùng ngày 18/02/2023, khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thu P (nhà số 2 khu phố 7, thị trấn N, huyện N) thu giữ 24,8023 gam ma túy, loại Ketamine; 01 cân điện tử; 01 cái kéo; 01 dao rọc giấy và các L kiện của 01 khẩu súng kiểu K59, gồm 01 thân súng, 01 bộ khóa nòng, 01 lò xo và 01 băng đạn (không có đạn) (đã được giám định tại Kết luận giám định số 3053/KL-KTHS ngày 11/4/2023 và Công văn số 14193/CV-PC09 về việc giải thích, trả lời giám định ngày 31/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh, xác định đây là các bộ phận của súng quân dụng K59, lắp ráp các bộ phận của súng lại thiếu bộ phận kim hỏa, nên súng không còn sử dụng được, không có khả năng sát thương, không thuộc nhóm vũ khí nêu trong Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

Vật chứng là ma túy thu giữ của Nguyễn Thu P đã được giám định tại Kết luận giám định số 1609/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả điều tra đã xác định được cuối năm 2022, P quen biết người đàn ông tên Q (không rõ lai lịch, sống tại Campuchia) bán ma túy, P đã 02 lần mua ma túy của Q, để bán lại kiếm lời. Khi có người đặt mua ma túy, P nhắn số điện thoại, số lượng và loại ma túy qua ứng dụng Telegram cho Q biết, Q chỉ đạo người của Q ở Thành phố Hồ Chí Minh giao ma túy và nhận tiền của người mua, sau đó người của Q đưa tiền lời đến cho P. Lần thứ nhất vào tháng 12/2022, P mua của Q 5.000 viên thuốc lắc (loại MDMA) giá 400.000.000 đồng (80.000 đồng/01 viên), P bán cho người mua giá 92.000 đồng/01 viên, thu lợi 60.000.000 đồng. Lần thứ hai, cách lần thứ nhất khoảng 01 tháng, P mua của Q 3.000 viên thuốc lắc (loại MDMA) giá 240.000.000 đồng (80.000 đồng/01 viên), P bán cho người mua giá 92.000 đồng/01 viên, thu lợi 36.000.000 đồng. Các chất ma túy thu giữ của P vào ngày 18/02/2023 là của Q thuê xe ôm công nghệ Garb giao cho P vào ngày 08/12/2022, tại trước hẻm số 2 đường Huỳnh Tấn P, huyện N, để P bán cho người khác, nhưng chưa bán được thì bị phát hiện, thu giữ như trên.

Ngoài ra, P còn khai mua ma túy của người tên T1(không rõ lai lịch), nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã mở rộng điều tra vụ án. Kết quả ghi lời khai Lê Minh T1 và Thái Cẩm T2 (bị Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng khởi tố, tạm giam trong vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” khác) khai đã bán ma túy cho P nhiều lần, P trả tiền mua ma túy qua tài khoản ngân hàng, nhưng do kết quả đối chất giữa P với T1 và giữa P với T2, P không khai nhận mua ma túy của T1 và T2; P xác định tiền đã chuyển khoản cho T2 và T1 là tiền vay mượn qua lại; đồng thời kết quả nhận dạng các chất ma túy thu giữ của P, T2 và T1 xác định không phải là ma túy của T2 và T1 đã bán cho P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh chuyển vụ việc liên quan đến hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” giữa T2, T1 với P đến Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

05 gói niêm phong bên ngoài ghi “1609 (348) (gói 1)”, “1609 (348) (gói 2)”, “1609 (348) (gói 3)”, “1609 (348) (gói 4)”, “1609 (348) (gói 5)” có chữ ký Giám định viên Bùi Công Danh và Cán bộ điều tra Nguyễn Thanh Hà, bên trong là khối lượng ma túy còn lại sau khi đã giám định.

01 điện thoại động hiệu Iphone; 01 khẩu súng kiểu K59, gồm 01 thân súng, 01 bộ khóa nòng, 01 lò xo và 01 băng đạn (không có đạn); 05 cuốn sổ ghi chép; 01 cân điện tử; 01 cái kéo; 01 dao rọc giấy; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 đầu thu hình camera.

Tại bản Cáo trạng số 176/CT-VKS-P1 ngày 15/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Thu P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thu P thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai. Tuy nhiên, bị cáo cho rằng số lượng ma túy bị cáo mua của Quyết bị cáo chưa kịp bán thì bị bắt thu giữ, lời khai trước đây bị cáo khai đã bán và thu lợi 96.000.000 đồng là không đúng.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 xử phạt bị cáo Nguyễn Thu P tù Chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 30.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư Lê Nguyễn Quỳnh T bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thu P trình bày: Thông nhất về tội danh và điều khoản truy tố đối với bị cáo. Trong phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuy nhiên Luật 86 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự đã có hiệu lực ngày 01/7/2025, sửa đổi bổ sung Điều 251 Bộ luật hình sự theo hướng có lợi cho bị cáo nên mức hình phạt Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không còn phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Luật 86 sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự để xét xử đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thu P thành khẩn khai báo, tích cực hợp tác với cơ quan điều tra, phạm tội khi đang mang thai, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, đang nuôi 3 con nhỏ, bị cáo chưa thu lợi bất chính do mua ma túy về chưa kịp bán, đang bị bệnh hiểm nghèo, bị bắt khi mới sinh con 1 tháng 5 ngày nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cũng như giảm mức tiền phạt bổ sung.

Bị cáo Nguyễn Thu P thống nhất với phần bào chữa của Luật sư không tranh luận bổ sung.

Viện kiểm sát tranh luận: Bị cáo phạm tội trong thời gian mang thai nên đồng ý với quan điểm của Luật sư về việc áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm n khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo. Viện kiểm sát không đồng ý áp dụng điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo do bị cáo là đối tượng mua bán ma túy bị theo dõi từ lâu. Mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị dựa trên tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện do bị cáo còn có liên quan đến các vụ việc mua bán ma túy khác, nên giữ nguyên mức hình phạt và hình phạt bổ sung đã đề nghị đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Thu P nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị cáo đều trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào năm 2023, trong thời gian Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 có hiệu lực. Tuy nhiên, Luật số 86/2025/QH15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự quy định tội “Mua bán trái phép chất ma túy” có lợi hơn cho người phạm tội so với tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Vì vậy, căn cứ theo điểm b Điều 4 Luật số 86/2025/QH15 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2025, Tòa án áp dụng Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025 để xét xử đối với bị cáo.

[2] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay: bị cáo Nguyễn Thu P đã khai nhận toàn bộ những hành vi phạm tội do bị cáo gây ra như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định:

Lúc 03 giờ ngày 18/02/2023, qua tiến hành kiểm tra tại nhà số 2581/53/1B đường Huỳnh Tấn P, xã P, huyện N của Nguyễn Thu P và tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thu P tại địa chỉ nhà số 2 khu phố 7, thị trấn N, huyện N bắt quả tang và thu giữ 410,2419 gam MDMA; 24,9962 gam loại Ketamine; 2,1233 gam loại MDMA, Ketamine; 8,6631 gam loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam và 89,37 gam cần sa. P khai số ma túy này bị cáo mua của đối tượng tên Q (không rõ lai lịch) để sử dụng và có ai hỏi mua thì bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị bắt.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thu P đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “có 2 chất ma túy trở lên mà tổng số lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với số lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này”. Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025. Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thu P là đặc biệt nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, làm lây lan tệ nạn nghiện ngập trong xã hội nên cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên. khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thu P có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi đang mang thai, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, có 04 con trong đó có 3

con nhỏ, đã ly hôn chồng và người chồng này cũng đã bị bắt trong vụ án khác nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Bị cáo khai mua ma túy của Q 02 lần nhưng chưa bán được. Xét đây là lời khai duy nhất của bị cáo và không có tài liệu, chứng cứ nào xác nhận hay thể hiện bị cáo đã mua ma túy của đối tượng tên Q 02 lần nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội hai lần trở lên đối với bị cáo.

Tại Cơ quan điều tra bị cáo khai bán ma túy thu lợi số tiền 93.000.000 đồng nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo thay đổi lời khai và cho rằng số ma túy mua về bị cáo chưa bán được cho ai. Ngoài lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thì không có tài liệu chứng cứ nào thể hiện bị cáo đã bán ma túy cho các đối tượng khác và thu lợi được 93.000.000 đồng nên không có cơ sở buộc bị cáo nộp lại số tiền 93.000.000 đồng nêu trên.

[4] Các vấn đề khác:

Đối với người tên Q bán ma túy cho P, do không xác định được lai lịch, nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với 01 khẩu súng kiểu K59, gồm 01 thân súng, 01 bộ khóa nòng, 01 lò xo và 01 băng đạn (không có đạn), P khai của Trần Hải L (chồng của P), nhưng do L không ở địa P, nên chưa ghi được lời khai làm rõ, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã Quyết định truy tìm đối với L; đồng kết quả giám định thể hiện khẩu súng không thuộc nhóm vũ khí quân dụng, nên không có cơ sở để xử lý đối với P.

Đối với Lê Minh T1 và Thái Cẩm T2 khai đã bán ma túy cho P nhiều lần, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển vụ việc đến Cục Điều tra hình sự Bộ Quốc phòng, để điều tra theo thẩm quyền là đúng quy định.

[5] Xử lý vật chứng:

- Điện thoại, cân điện tử, đầu thu hình camera thu giữ của bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Ma túy thu giữ là vật chứng của vụ án, là chất độc, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy. số vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng kiểu K59, gồm 01 thân súng, 01 bộ khóa nòng, 01 lò xo và 01 băng đạn (không có đạn) cần giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s, n khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025.

Xử phạt Nguyễn Thu P 20 (hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 (năm triệu) đồng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, 2024, 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2021, 2024, 2025.

-Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "1609(348)(1)", có chữ ký của Giám định viên Đại úy Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ Nguyễn Thanh Hà, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "1609(348)(2)", có chữ ký của Giám định viên Đại úy Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ Nguyễn Thanh Hà, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "1609(348)(3)", có chữ ký của Giám định viên Đại úy Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ Nguyễn Thanh Hà, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "1609(348)(4)", có chữ ký của Giám định viên Đại úy Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ Nguyễn Thanh Hà, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 01 (một) gói niêm phong bên ngoài ghi "1609(348)(5)", có chữ ký của Giám định viên Đại úy Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ Nguyễn Thanh Hà, bên trong là mẫu vật ma túy còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định; 05 (năm) quyển sổ có chữ ký ghi tên Nguyễn Thu P; 01 (một) cái kéo; 01 (một) cái dao rọc giấy; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

-Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu IPHONE (có gắn sim) (không kiểm tra đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong); 01(một) cân điện tử; 01 (một) đầu thu IMOU số: ...50FA7.

- Giao Công an Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết theo thẩm quyền đối với 01 (một) khẩu súng kim loại, trên thân súng có chữ số “YX5009” (cũ, rỉ sét).

Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2024/325 ngày 09/5/2024 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Thu P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tối cao; (1)
- VKSND TP HCM; (3)
- THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị cáo; (1)
- Trại giam; (1)
- Luật sư; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- PV06 - CA TP HCM; (1)
- Cơ quan CSĐT CA TP HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (23) (6)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên